

Mục lục	Trang
Lời nói đầu	5
1 Phạm vi áp dụng	7
2 Tài liệu viện dẫn	7
3 Thuật ngữ và định nghĩa	7
4 Yêu cầu chung	8
4.1 Các yêu cầu cơ bản	8
4.2 Đánh giá rủi ro	8
4.3 Hướng dẫn chính	9
5 Nhận biết các bộ phận trong kết cấu	9
6 Lắp ráp, thay đổi và tháo dỡ	9
7 Ổn định	11
8 Sử dụng và di chuyển	11
9. Kiểm định, sửa chữa và bảo dưỡng	12
10. Tên gọi của hướng dẫn sử dụng	12
Phụ lục A (tham khảo) Ví dụ các biểu tượng thông tin an toàn	14
Thư mục tài liệu tham khảo	18

DRAFT

DRAFT

Lời nói đầu

TCVN xxxxx-2:202x được xây dựng trên cơ sở tham khảo EN 1004-2:2020 *Mobile access and working towers made of prefabricated elements - Part 2: Rules and guidelines for the preparation of an instruction manual.*

TCVN xxxxx-2:202x do trường Đại học Kiến trúc Hà Nội biên soạn, Bộ Xây dựng đề nghị, Tổng cục tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bộ TCVN xxxxx, *Thang di động và tháp công tác cấu tạo từ các bộ phận chế tạo sẵn* bao gồm hai phần sau:

TCVN xxxxx-1:202x, *Phần 1: Vật liệu, kích thước, tải trọng thiết kế, yêu cầu về an toàn và sử dụng;*

TCVN xxxxx-2:202x, *Phần 2: Nguyên tắc và chỉ dẫn cho hướng dẫn sử dụng.*

DRAFT

DRAFT

Thang di động và tháp công tác cấu tạo từ các bộ phận chế tạo sẵn – Phần 2: Các nguyên tắc và chỉ dẫn cho hướng dẫn sử dụng

Mobile access and working towers made of prefabricated elements

– Part 2: Rules and guidelines for the preparation of an instruction manual

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này đưa ra các quy định và hướng dẫn cho việc chuẩn bị một hướng dẫn sử dụng cho thang di động và tháp công tác phù hợp với TCVN xxxxx-1:202x *Thang di động và tháp công tác cấu tạo từ các bộ phận chế tạo sẵn – Phần 1: Vật liệu, kích thước, tải trọng thiết kế, an toàn và yêu cầu sử dụng*.

Tiêu chuẩn này đưa ra các quy định và hướng dẫn cho tất cả các bên liên quan về việc chuẩn bị tài liệu hướng dẫn sử dụng, ví dụ: nhà cung cấp thiết bị, kỹ thuật viên viết phần lời mô tả thiết bị, người vẽ hình kỹ thuật minh họa, người dịch hoặc những người khác tham gia vào công việc chuẩn bị và soạn thảo hướng dẫn sử dụng cho thang di động và tháp công tác.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN xxxxx-1:202x, *Thang di động và tháp công tác cấu tạo từ các bộ phận chế tạo sẵn – Phần 1: Vật liệu, kích thước, tải trọng thiết kế, yêu cầu về an toàn và sử dụng*

ISO 639-1, *Codes for the representation of names of languages — Part 1: Alpha-2 code (Mã ngôn ngữ - Phần 1: Bảng mã - hai chữ cái)*

3 Thuật ngữ và định nghĩa

Tiêu chuẩn này sử dụng các thuật ngữ và định nghĩa sau.

Tiêu chuẩn này sử dụng các thuật ngữ và định nghĩa được tiêu chuẩn hóa của ISO (Tổ chức tiêu chuẩn quốc tế) và IEC (Ủy ban kỹ thuật điện quốc tế) tại các địa chỉ trực tuyến sau:

- Trang web trực tuyến ISO: <https://www.iso.org/obp>;
- Trang web trực tuyến của IEC: <https://www.electropedia.org/>.

3.1

hướng dẫn sử dụng (instruction manual)

tài liệu có các thông tin để sử dụng một sản phẩm

3.2

nhà cung cấp (supplier)

cá nhân hoặc tổ chức cung cấp sản phẩm và tài liệu liên quan

CHÚ THÍCH 1: ví dụ nhà cung cấp là nhà sản xuất, nhà cung cấp là nhà chế tạo thiết bị, là người bán lẻ, là đại lý, người cung cấp thông tin hoặc các đại diện ủy quyền.

3.3

TCVN xxxxx-2:202x

ứng dụng (application)

nhiệm vụ mà thang di động và tháp công tác sau lắp ráp được sử dụng

3.4

sử dụng (use)

các hoạt động lắp ráp, sử dụng, thay đổi, di chuyển, tháo dỡ, kiểm định, bảo dưỡng và bảo trì

3.5

thay đổi (alteration)

thay đổi từ hình dáng cho phép này sang hình dáng cho phép khác

3.6

người sử dụng (user)

người thực hiện một trong các hoạt động được xác định trong 3.4

4 Yêu cầu chung

4.1 Các yêu cầu cơ bản

Hướng dẫn sử dụng phải được viết bằng ngôn ngữ chính thức của quốc gia nơi sản phẩm được đưa ra thị trường.

Hướng dẫn sử dụng phải có thông tin về cách sử dụng thang di động và tháp công tác.

Nhà cung cấp thang di động và tháp công tác có trách nhiệm về nội dung cũng như có trách nhiệm cung cấp một hướng dẫn sử dụng đi kèm với sản phẩm. Hướng dẫn sử dụng là một phần của sản phẩm.

Hướng dẫn sử dụng phải cung cấp đầy đủ thông tin nhận dạng của nhà cung cấp.

Hướng dẫn sử dụng phải trích dẫn tài liệu đánh giá phù hợp với Điều 13 của TCVN xxxxx-1:202x.

Hướng dẫn sử dụng phải nêu mục đích sử dụng và phải bao hàm tất cả mọi thông tin mà một người sử dụng cần biết khi sử dụng sản phẩm.

Các thông tin mở rộng so với nội dung của hướng dẫn sử dụng có thể xem trong IEC/IEEE 82079 (tất cả các phần).

Hướng dẫn sử dụng phải ghi rõ các câu sau tại các vị trí nổi bật dễ thấy.

- a) Hướng dẫn sử dụng này phải có ở nơi sử dụng thang di động và tháp công tác.
- b) Thang di động và tháp công tác chỉ được sử dụng theo đúng hướng dẫn sử dụng này và cấm bất kỳ sửa đổi hoặc hiệu chỉnh nào vào hướng dẫn sử dụng.
- c) Thang di động và tháp công tác chỉ được sử dụng phù hợp với quy chuẩn quốc gia.

CHÚ THÍCH 1: theo quy định số 2009/104/EC của liên minh châu Âu thì mọi công nhân sử dụng thang di động và tháp công tác phải được đào tạo đầy đủ.

Các thông tin trong hướng dẫn sử dụng phải được mô tả và chi tiết hóa ở mức độ sao cho phù hợp với kiến thức và năng lực của người sử dụng. Hướng dẫn sử dụng phải đảm bảo đầy đủ các thông tin liên quan và mức độ chi tiết phải dựa trên nhu cầu đã được xác định bởi người sử dụng. Hướng dẫn sử dụng phải được trình bày theo các phần và được đánh số thứ tự để dễ dàng tra cứu, phù hợp với nội dung của mục lục ở trang đầu.

CHÚ THÍCH 2: ví dụ về cách đánh số các phần để dễ dàng sử dụng ta có thể trình bày theo thứ tự như: a) lắp ráp, thay đổi và tháo dỡ; b) ứng dụng và di chuyển; c) kiểm định bảo dưỡng và bảo trì.

Phải sử dụng chú thích bằng văn bản để mô tả chi tiết và bổ sung cho các nội dung bằng hình ảnh. Các ví dụ được nêu trong Phụ lục A.

4.2 Đánh giá rủi ro

Người sử dụng phải sử dụng theo hướng dẫn sử dụng để giảm nguy cơ gây thương tích cho con người và giảm thiểu mọi rủi ro hư hỏng cho thiết bị. Hướng dẫn sử dụng là một phần không thể thiếu để vận hành và bảo dưỡng thang di động và tháp công tác một cách an toàn. Hướng dẫn sử dụng phải cung

cấp thông tin để tránh các rủi ro không thể chấp nhận được đối với người sử dụng hoặc các bên liên quan. Hướng dẫn sử dụng phải cung cấp thông tin để tránh làm hư hỏng tháp di động, các sản phẩm khác hoặc các vật liệu khác. Hướng dẫn sử dụng phải cung cấp cho người sử dụng thông tin cần thiết để họ nhận diện việc sử dụng thang di động và tháp công tác sai mục đích. Nhà cung cấp thang di động và tháp công tác phải chắc chắn rằng những điều sau đây được đề cập đến trong hướng dẫn sử dụng:

- a) quá trình phân tích rủi ro đối với sản phẩm khi bán;
- b) kết quả phân tích rủi ro phải được đề cập đến trong hướng dẫn sử dụng như là một thông tin liên quan đến an toàn; và
- c) dự đoán trước khả năng sử dụng sai và các rủi ro phát sinh từ việc sử dụng sai, các nội dung này phải được đề cập đến trong hướng dẫn sử dụng.

CHÚ THÍCH: nhà cung cấp thang di động và tháp công tác có nghĩa vụ cung cấp thông tin liên quan đến an toàn, trên thực tế đây là yêu cầu pháp lý ở hầu hết mọi quốc gia.

Hướng dẫn sử dụng phải cung cấp thông tin về các mối nguy hiểm cần xem xét trong quá trình sử dụng thang di động và tháp công tác.

4.3 Hướng dẫn chính

Mô tả ứng dụng của thang di động và tháp công tác phải đưa ra các thông tin hướng dẫn về:

- a) phương tiện dự kiến để lên xuống sàn công tác;
- b) nhóm tải trọng theo TCVN xxxxx-1:202x;
- c) tải trọng phân bố đều cho phép trên sàn công tác tính bằng kg;
- d) cảnh báo rằng, tại một thời điểm chỉ cho phép có một sàn công tác duy nhất trên thang di động và tháp công tác;
- e) số lượng người lớn nhất được phép có mặt trên sàn công tác cùng một lúc;
- f) lực tác dụng ngang cho phép tại sàn công tác;
- g) hình dáng cho phép của thang di động và tháp công tác tương ứng theo chiều cao cho phép;
- h) tầm quan trọng của việc chọn chiều cao sàn công tác phù hợp với chiều cao làm việc theo yêu cầu;
- i) quy định về thông số giới hạn gió lớn nhất cho phép:
 - 1) khi nào được phép làm việc trên thang di động và tháp công tác;
 - 2) khi nào thang di động và tháp công tác được đứng độc lập, khi nào thang di động và tháp công tác phải tháo dỡ hoặc khi nào thang di động và tháp công tác phải giằng và buộc vào các kết cấu khác.

5 Nhận biết các bộ phận trong kết cấu

Hướng dẫn sử dụng phải cung cấp thông tin về kết cấu tổng thể của thang di động và tháp công tác. Hướng dẫn sử dụng phải cung cấp thông tin về các bộ phận đơn lẻ cần thiết.

Thông tin nhận biết về vị trí của mỗi bộ phận riêng lẻ trong kết cấu tổng thể của thang di động và tháp công tác nên được thể hiện rõ ràng bằng bản vẽ tách rời các bộ phận và mối quan hệ hoặc thứ tự lắp ráp của các bộ phận đó.

6 Lắp ráp, thay đổi và tháo dỡ

Hướng dẫn sử dụng phải bao gồm các thông tin sau:

6.1 Hướng dẫn sử dụng phải nêu rõ rằng trước khi lắp ráp thang di động và tháp công tác, cần kiểm tra hiện trường để xác định và ngăn ngừa các mối nguy hiểm trong quá trình lắp ráp, thay đổi và tháo dỡ, bao gồm nhưng không giới hạn:

- a) điều kiện đất nền;
- b) cao trình và độ dốc;
- c) các vật cản;
- d) điều kiện thời tiết;

TCVN xxxxx-2:202x

e) những nguy cơ tai nạn về điện.

6.2 Hướng dẫn sử dụng phải xác định rõ ràng tất cả các bộ phận, dụng cụ và thiết bị cần thiết để lắp ráp thang di động và tháp công tác phải có sẵn trên công trường.

6.3 Phương pháp lắp ráp và tháo dỡ phải đảm bảo rằng người lắp ráp và tháo dỡ không được đứng trên sàn công tác khi không có lan can trên và lan can giữa.

CHÚ THÍCH: ví dụ: lắp ráp hoặc tháo dỡ khi đứng trên sàn thấp hơn có đủ lan can trên và lan can giữa hoặc sử dụng các giải pháp phòng rơi khác có hiệu quả phòng rơi tương đương.

6.4 Hướng dẫn sử dụng phải nêu rõ tối thiểu các thông tin sau cho việc lắp ráp, thay đổi và tháo dỡ thang di động và tháp công tác:

- a) số lượng người cần thiết để lắp ráp, thay đổi và tháo dỡ;
- b) danh sách các bộ phận, trọng lượng và số lượng của các bộ phận cần thiết để lắp ráp và tháo dỡ thang di động và tháp công tác theo một hình dáng đã xác định;
- c) danh sách các dụng cụ đặc biệt hoặc thiết bị khác, nếu được yêu cầu;
- d) đào tạo đặc biệt nếu được yêu cầu;
- e) trình tự lắp ráp thang di động và tháp công tác, mô tả chính xác trình tự cách lắp ráp. Mô tả này phải bao gồm các hình ảnh minh họa và nếu cần thêm phần chú dẫn giải thích chi tiết cho hình minh họa đó;
- f) phương pháp căn chỉnh theo phương thẳng đứng của thang di động và tháp công tác trong phạm vi độ nghiêng nhỏ hơn hoặc bằng 1 %;
- g) thông tin chi tiết về cách lắp và tháo mỗi nối mà ta phải lắp hoặc tháo;
- h) mô tả cách sử dụng và cách cố định các chân chống, chân chống bánh xe mở rộng để và/hoặc cách cố định các ổn trọng;
- i) mô tả phương pháp cầu các bộ phận lên để lắp ráp các phần trên của thang di động và tháp công tác;
- j) phải thể hiện rõ ràng và chính xác vị trí của các mối nối của các bộ phận giữ ổn định thang di động và tháp công tác, ví dụ như vị trí của các mối nối của các thanh giằng, vị trí của các mối nối của các chân chống và ổn trọng;
- k) mô tả cách sử dụng và cách cố định cầu thang hoặc thang lên sàn công tác;
- l) mô tả cách sử dụng và cách cố định các lan can phòng rơi và tấm chắn chân sàn công tác;
- m) trình tự tháo dỡ thang di động và tháp công tác (nếu có thể áp dụng cùng với theo trình tự lắp ráp).

6.4.1 Hướng dẫn sử dụng phải nêu các nội dung sau:

- a) Các khóa đào tạo người sử dụng thang di động và tháp công tác không thể thay thế cho các hướng dẫn sử dụng mà chỉ bổ sung cho chúng;
- b) Chỉ được sử dụng các bộ phận chính hãng [tên của nhà sản xuất] được xác định trong hướng dẫn sử dụng;
- c) Không được sử dụng các bộ phận hư hỏng hoặc các bộ phận sai quy cách;
- d) Sản phẩm này chỉ được sử dụng theo hướng dẫn sử dụng;
- e) Không được sử dụng thang di động và tháp công tác được thiết kế theo TCVN xxxxx-1 để làm điểm neo cho thiết bị chống rơi ngã cá nhân;
- f) Chỉ được phép làm việc trên một sàn công tác khi sàn đó có bảo vệ biên bao gồm thanh lan can trên, thanh lan can giữa và các tấm chắn chân sàn.

6.4.2 Sau khi lắp ráp hoặc thay đổi, thông tin tối thiểu sau đây phải được hiển thị trên thang di động và tháp công tác và có thể nhìn thấy rõ ràng từ mặt đất (ví dụ: hiển thị trên thẻ):

- a) tên và chi tiết thông tin liên lạc của người chịu trách nhiệm;
- b) tháp đã sẵn sàng để sử dụng hay chưa;
- c) nhóm tải trọng và tải trọng phân bố đều;

- d) thông tin chỉ được sử dụng trong nhà nếu thang di động và tháp công tác được thiết kế chỉ để sử dụng trong nhà; và
- e) ngày lắp ráp.

7 Ổn định

Hướng dẫn sử dụng phải bao gồm các nội dung về ổn định sau:

- a) hướng dẫn cách sử dụng các chân chống, chân chống bánh xe mở rộng để và/hoặc ổn trọng cho tất cả hình dáng và điều kiện mà thang di động và tháp công tác dự kiến sẽ được sử dụng.
- b) cảnh báo về các tải trọng ngang và tải trọng thẳng đứng góp phần gây mô men lật đổ thang di động và tháp công tác, chẳng hạn như:
- 1) tải trọng ngang do điều kiện sử dụng, ví dụ như khi làm việc đề lên trên một kết cấu liền kề;
 - 2) các tải trọng gió bổ sung (ví dụ như tải trọng gió bổ sung do hiệu ứng gió hút cạnh đầu các tòa nhà có không gian mở, hoặc khi thang di động và tháp công tác đứng cạnh mặt ngoài và ở các góc của tòa nhà cao tầng).
- c) các biện pháp neo buộc để bảo vệ thang di động và tháp công tác khi đứng mà không có người làm việc hoặc giám sát; và
- d) tốc độ gió mà tại đó tháp phải tháo dỡ hoặc tốc độ gió mà tại đó tháp phải neo buộc để đảm bảo an toàn. Tốc độ gió đó phải được biểu thị bằng các đơn vị đo thông dụng như; mét trên giây, dặm trên giờ, km trên giờ hoặc theo thang đo Beaufort.

Tháp di động được thiết kế để ổn định khi đứng độc lập tại suất gió lớn nhất 0,1 kN trên mét vuông. Nhà sản xuất phải đảm bảo tốc độ gió lớn nhất mà tháp có thể làm việc dựa trên quy định về tốc độ gió cho phép tại làm việc tại các địa phương và vùng miền tại Việt Nam.

8 Sử dụng và di chuyển

Hướng dẫn sử dụng phải đưa ra các thông tin tối thiểu phải được kiểm tra trước mỗi lần sử dụng thang di động và tháp công tác. Các thông tin đó được coi là các thông tin bổ sung cần kiểm tra trong trình tự lắp ráp:

- a) kiểm tra thang di động và tháp công tác đã thẳng đứng chưa hoặc cần điều chỉnh;
- b) kiểm tra các bánh xe di chuyển đã được khóa bằng phanh;
- c) kiểm tra thang di động và tháp công tác đã được lắp ráp chính xác và đầy đủ;
- d) kiểm tra không có sự thay đổi môi trường nào có thể ảnh hưởng đến việc sử dụng an toàn thang di động và tháp công tác; và
- e) kiểm tra các chân chống, chân chống bánh xe mở rộng để và/hoặc ổn trọng đã phù hợp với hướng dẫn sử dụng.

8.2 Hướng dẫn sử dụng phải hướng dẫn sử dụng thang di động và tháp công tác một cách an toàn. Hướng dẫn sử dụng phải phù hợp với quy chuẩn quốc gia hoặc phù hợp với các quy định riêng của từng địa phương.

8.3 Hướng dẫn sử dụng phải cung cấp thông tin liên quan đến thang, cầu thang tiếp cận sàn công tác của thang di động và tháp công tác.

8.4 Hướng dẫn sử dụng phải hướng dẫn cách nâng chuyển dụng cụ và vật liệu lên sàn công tác trong phạm vi giới hạn tải trọng và độ ổn định cho phép của thang di động và tháp công tác.

8.5 Hướng dẫn sử dụng phải trình bày chi tiết trình tự di chuyển thang di động và tháp công tác, bao gồm:

- a) điều kiện gió lớn nhất cho phép di chuyển thang di động và tháp công tác;
- b) cách nhả và khóa phanh bánh xe di chuyển;
- c) cách di chuyển thang di động và tháp công tác;

TCVN xxxxx-2:202x

- d) cách sử dụng chân điều chỉnh để làm thẳng đứng thang di động và tháp công tác với độ nghiêng trong phạm vi 1 % sau khi di chuyển;
- e) hướng dẫn để kiểm tra hiệu quả chống đỡ của các chân chống và các chân chống bánh xe mở rộng đế;
- f) chiều cao và độ nghiêng lớn nhất cho phép của tháp khi di chuyển; và
- g) một cảnh báo phải cẩn thận với các chướng ngại vật trên cao bao gồm đường dây dẫn điện khi di chuyển thang di động và tháp công tác.

8.6 Hướng dẫn sử dụng phải có các thông tin an toàn tối thiểu sau:

- a) Không được tăng chiều cao của sàn bằng cách sử dụng thang, kê thêm hộp hoặc các thiết bị khác;
- b) Không trèo lên từ bên ngoài thang di động và tháp công tác (trừ khi điều này được cho phép theo TCVN xxxxx-1:202x);
- c) Thang di động và tháp công tác theo TCVN xxxxx-1:202x không được thiết kế để nâng hoặc treo;
- d) Cấm di chuyển thang di động và tháp công tác khi trên thang di động và tháp công tác có vật liệu rời hoặc người;
- e) Thang di động và tháp công tác chỉ được di chuyển thủ công bằng sức người và với vận tốc không vượt quá vận tốc đi bộ bình thường;
- f) Thang di động và tháp công tác chỉ được di chuyển trên mặt đất bằng phẳng, cứng vững, không có chướng ngại vật và ghi rõ độ dốc mặt di chuyển lớn nhất cho phép;
- g) Thang di động và tháp công tác không được thiết kế để bao che bằng các tấm tôn;
- h) Thang di động và tháp công tác theo TCVN xxxxx-1:202x không được thiết kế để sử dụng làm phương tiện để lên xuống, ra vào các kết cấu khác, ví dụ: như là một tháp cầu thang;
- i) Thang di động và tháp công tác theo TCVN xxxxx-1:202x không được thiết kế để làm lan can bảo vệ cạnh biên;
- j) Khoảng cách giữa các sàn không được vượt quá 2,25 m. Ngoại trừ khoảng cách từ nền đất tới sàn đầu tiên: cho phép lớn nhất là 3,40 m.

Các thông tin về an toàn được khuyến cáo nên ghi rõ ràng hoặc ghi trên biển và cố định vào sản phẩm. Ví dụ hình ảnh về thông tin an toàn có trong Phụ lục A.

9. Kiểm định, sửa chữa và bảo dưỡng

Hướng dẫn sử dụng phải có các thông tin liên quan đến công tác kiểm định, bảo dưỡng, bảo trì và sửa chữa các bộ phận của thang di động và tháp công tác, có tính đến:

- a) các chức năng cụ thể của các bộ phận có liên quan đến hoạt động an toàn và cách hiệu chỉnh các chức năng đó;
- b) hướng dẫn cách bốc xếp, vận chuyển và bảo quản.

Hướng dẫn sử dụng phải đề cập đến các quy chuẩn quốc gia về thang di động và tháp công tác.

Ngoài ra, hướng dẫn sử dụng phải xác định rõ:

- c) cách thực hiện công tác bảo trì;
- d) trình tự xử lý các bộ phận bị hư hỏng (thay thế, sửa chữa hoặc phá hủy).

10. Tên gọi của hướng dẫn sử dụng

Ký hiệu quy ước của một hướng dẫn sử dụng phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn này phải gồm:

Hướng dẫn sử dụng TCVN xxxxx-2:202x -vi × en× de × fr × it.

trong đó:

- vi – ký hiệu mã tên phiên bản ngôn ngữ tiếng Việt;
- en – ký hiệu mã tên phiên bản ngôn ngữ tiếng Anh;

de – ký hiệu mã tên phiên bản ngôn ngữ tiếng Đức;

fr – ký hiệu mã tên phiên bản ngôn ngữ tiếng Pháp;

it – ký hiệu mã tên phiên bản ngôn ngữ tiếng Ý;

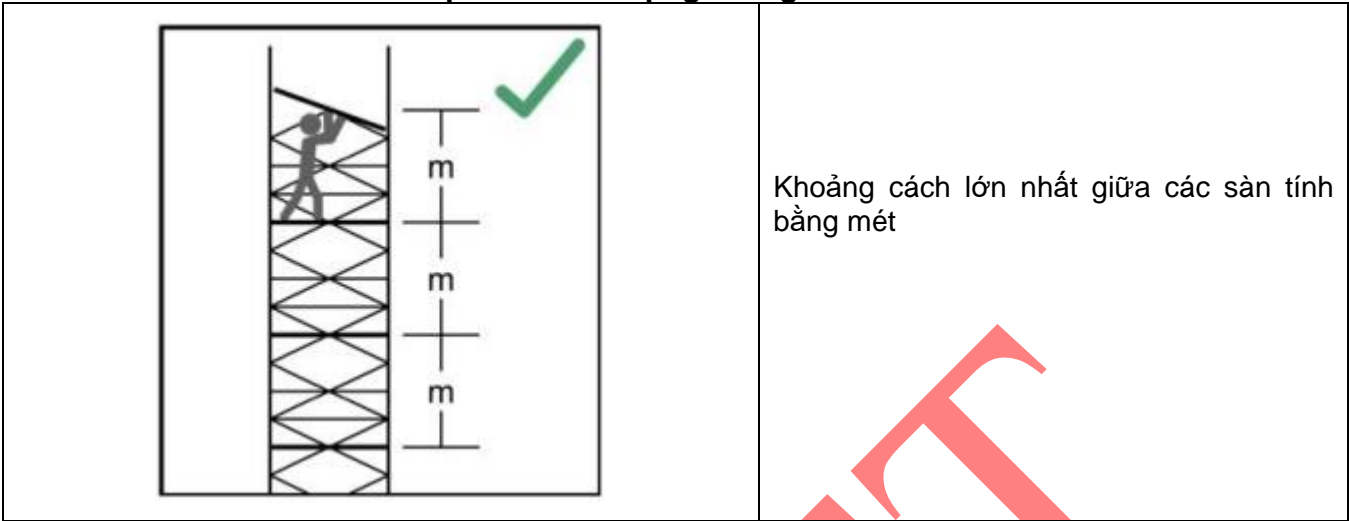
Ký hiệu quy ước phải ghi rõ trong hướng dẫn sử dụng.

Phiên bản ngôn ngữ với mã tên phiên bản ngôn ngữ theo ISO 639-1. Ký hiệu mã tên phiên bản ngôn ngữ cách nhau bởi “x” nếu hướng dẫn sử dụng được viết bằng hơn một thứ tiếng ví dụ như tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Đức, tiếng Pháp và tiếng Ý.

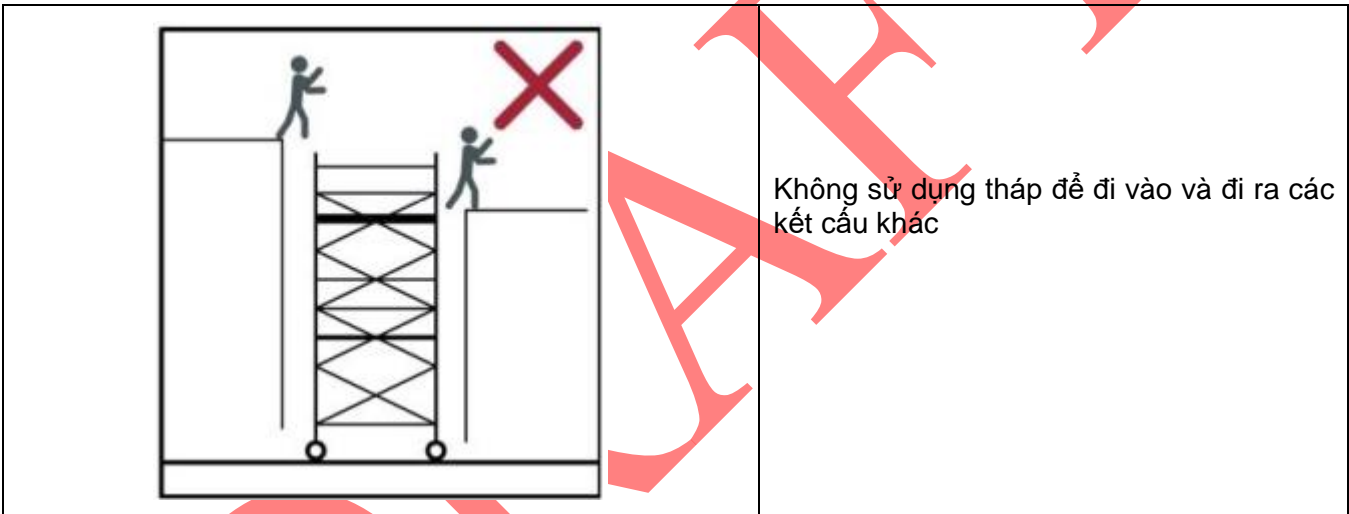
DRAFT

Phụ lục A
(tham khảo)

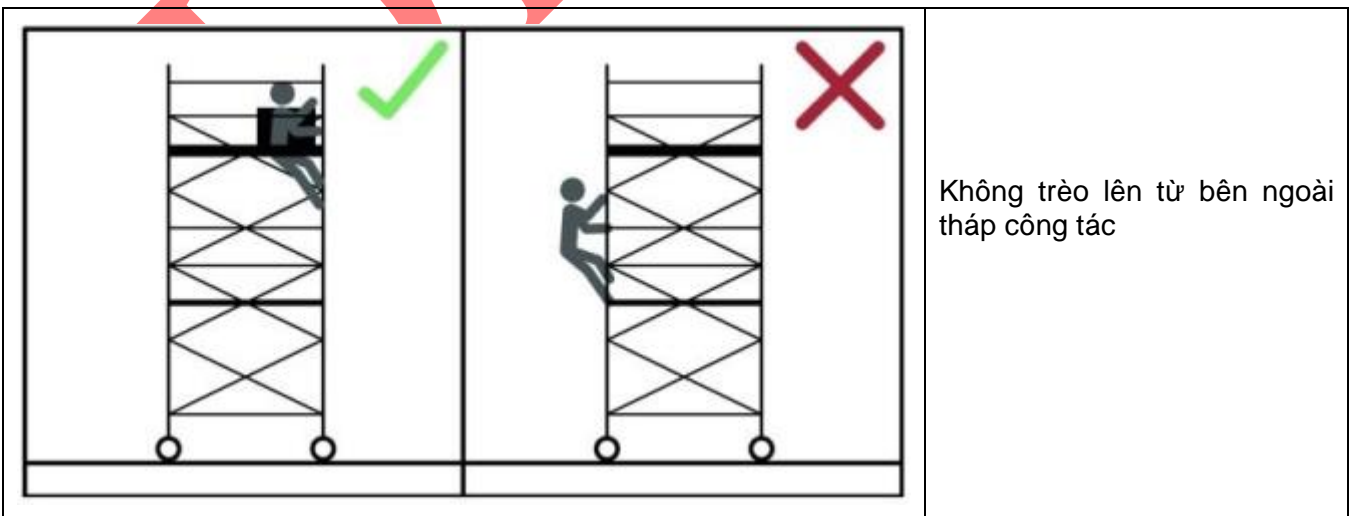
Ví dụ các biểu tượng thông tin an toàn



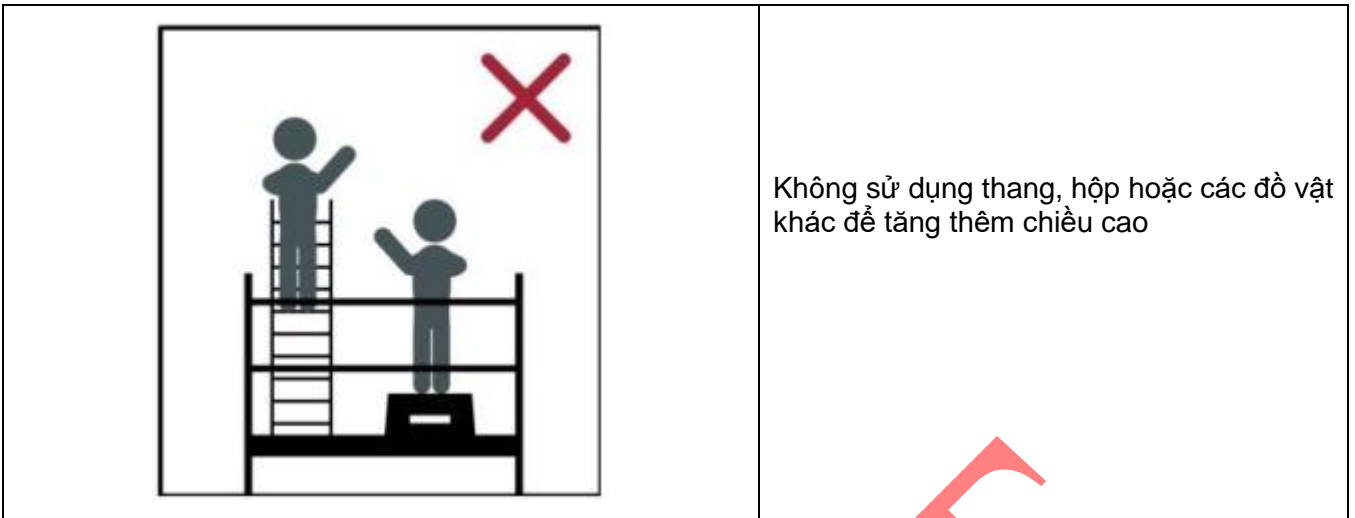
Hình A.1



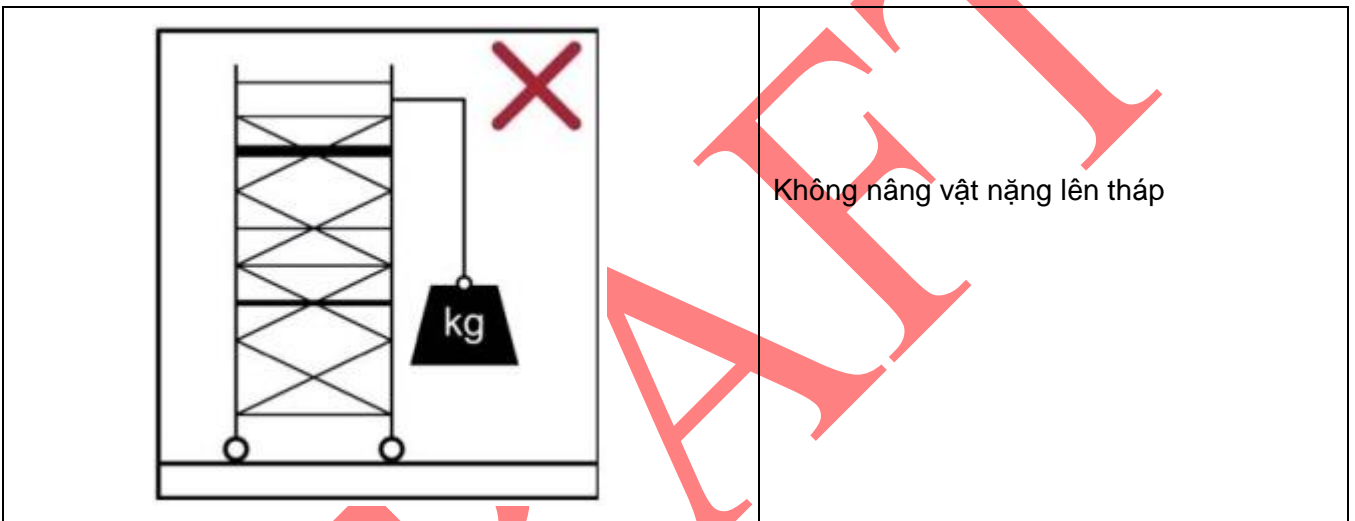
Hình A.2



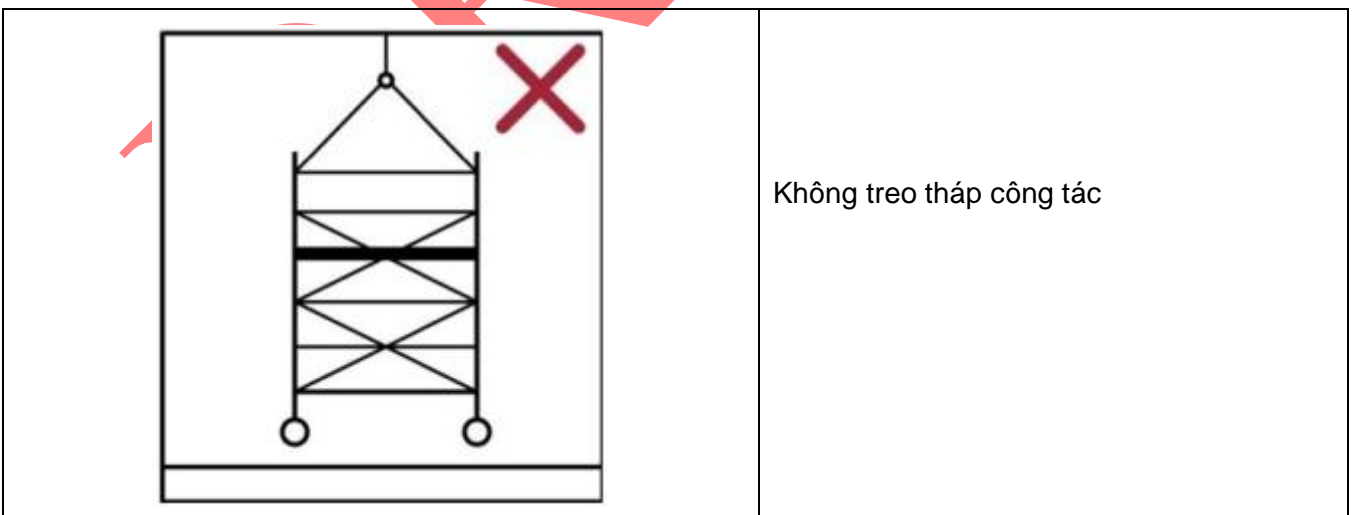
Hình A.3



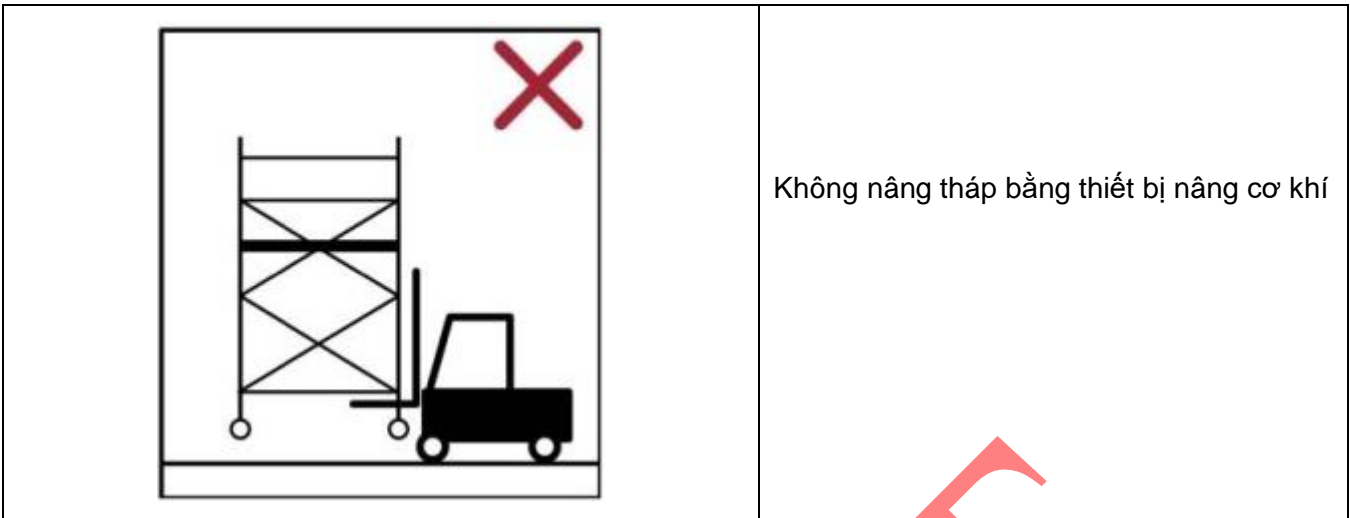
Hình A.4



Hình A.5

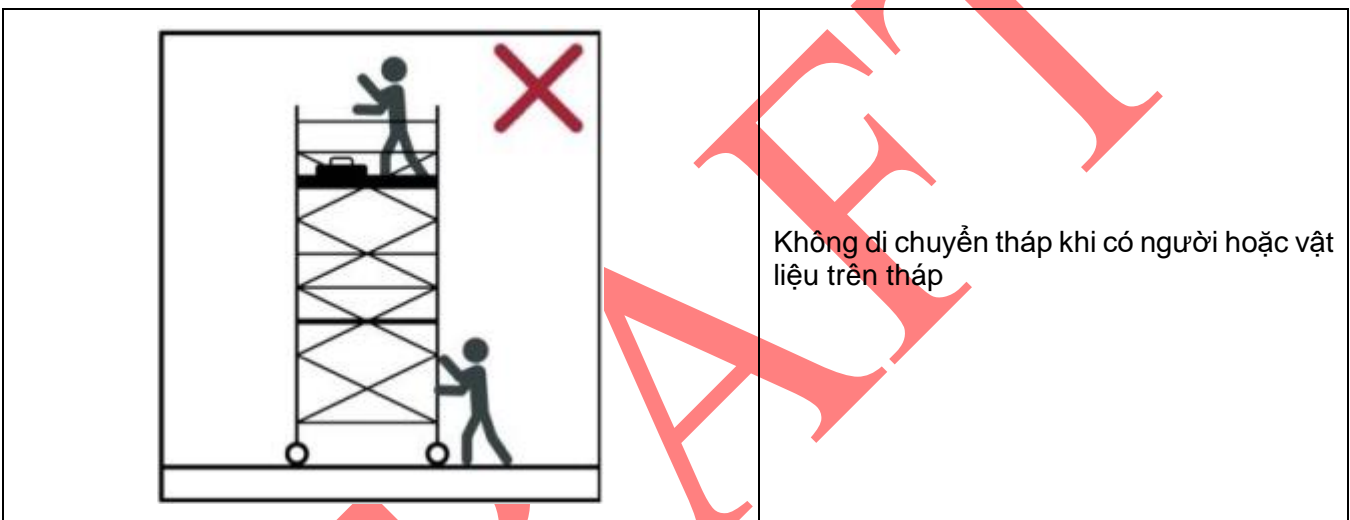


Hình A.6



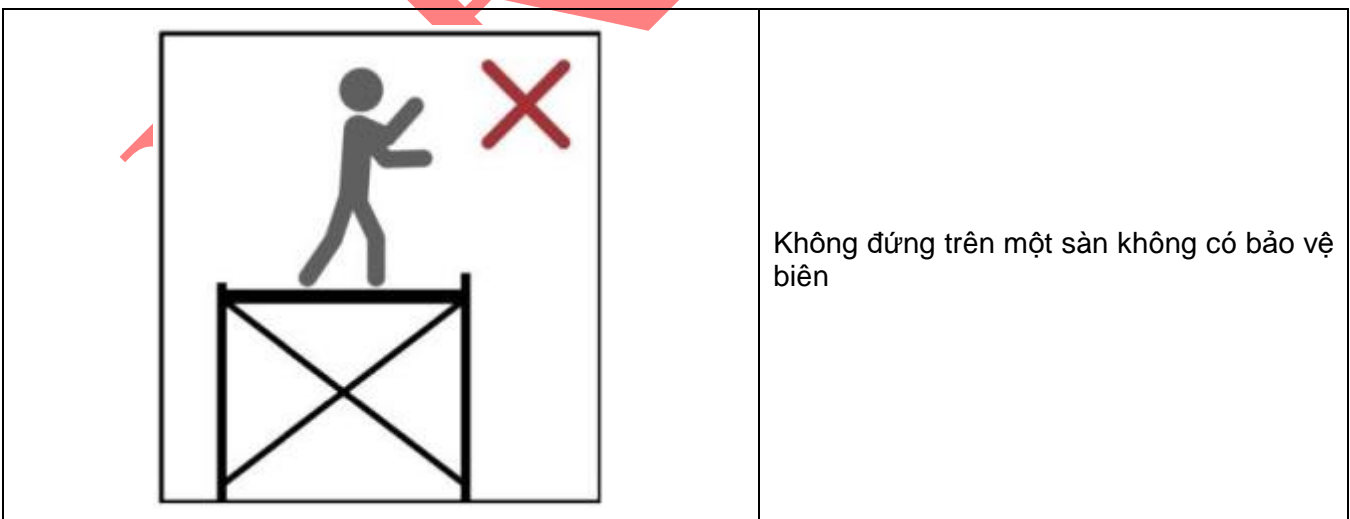
Không nâng tháp bằng thiết bị nâng cơ khí

Hình A.7



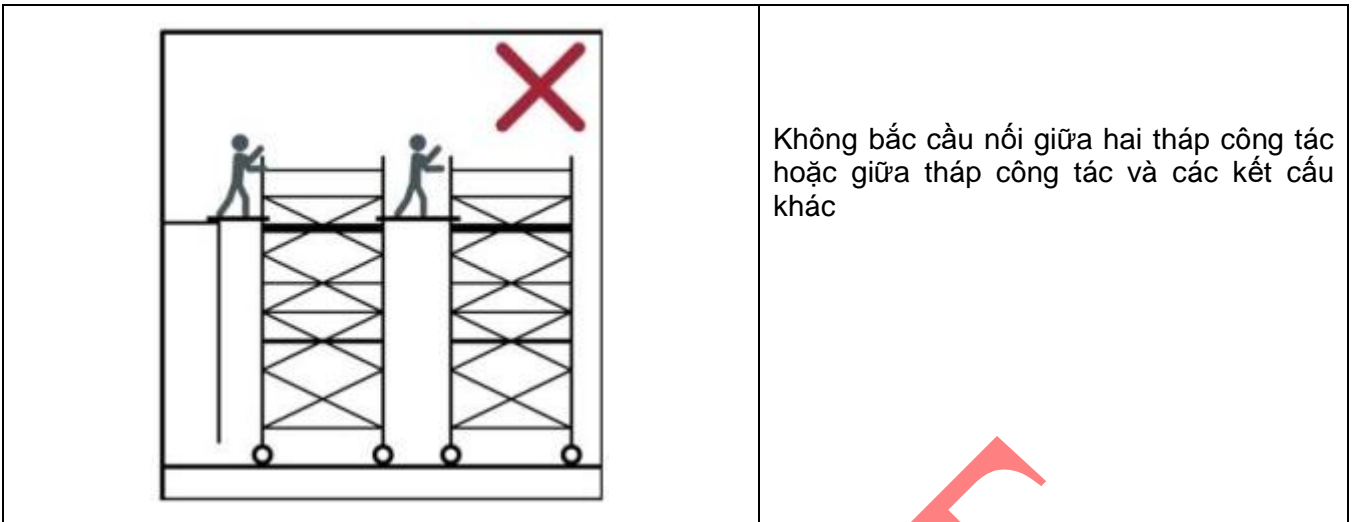
Không di chuyển tháp khi có người hoặc vật liệu trên tháp

Hình A.8



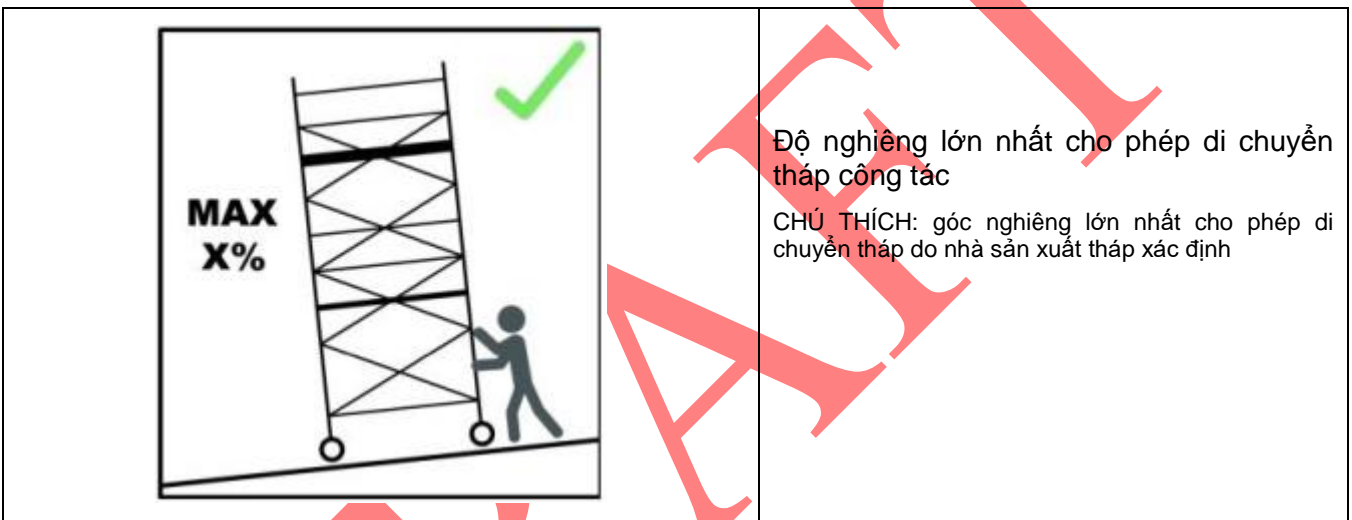
Không đứng trên một sàn không có bảo vệ biên

Hình A.9



Không bắc cầu nối giữa hai tháp công tác hoặc giữa tháp công tác và các kết cấu khác

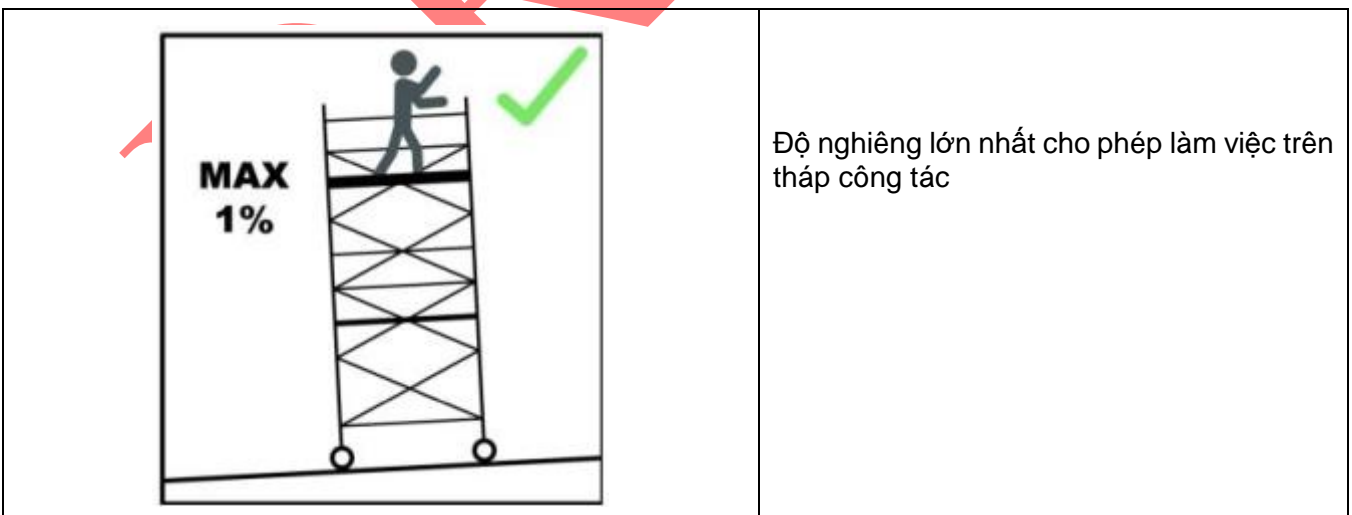
Hình A.10



Độ nghiêng lớn nhất cho phép di chuyển tháp công tác

CHÚ THÍCH: góc nghiêng lớn nhất cho phép di chuyển tháp do nhà sản xuất tháp xác định

Hình A.11



Độ nghiêng lớn nhất cho phép làm việc trên tháp công tác

Hình A.12

Thư mục tài liệu tham khảo

IEC/IEEE 82079 (all part), *preparation of information for use (instruction for use) of products*

IEC/IEEE 82079 (tất cả các phần), *chuẩn bị thông tin để sử dụng (hướng dẫn sử dụng) sản phẩm*

DRAFT